PHÂN LỚP SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 8 NGÀNH KẾ TOÁN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25 /QĐ-TĐHHN, ngày 05 tháng 01 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
1	1811010360	Đỗ Ngọc	Anh	15/02/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
2	1811010414	Đỗ Thị Tú	Anh	06/06/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
3	1811010345	Nguyễn Thị Thúy	Anh	27/07/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
4	1811010464	Vũ Minh	Châu	20/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
5	1811010369	Lê Mai	Chi	19/06/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
6	1811010382	Nguyễn Đình	Diệm	21/09/2000	Nam	ĐH8KE1	ĐH8KE1
7	1811010368	Lê Ngọc	Diệp	19/06/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
8	1811010409	Trần Thu	Hà	11/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
9	1811010475	Nguyễn Thị	Hải	02/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
10	1811010479	Lê Thị	Hạnh	13/11/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
11	1811010309	Nguyễn Thị	Hiền	11/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
12	1811010450	Nguyễn Thị Mai	Hoa	23/09/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
13	1811010389	Nguyễn Thu	Huyền	06/09/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
14	1811010429	Đào Quỳnh	Hương	01/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
15	1811010430	Trần Thu	Hương	02/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
16	1811010326	Nguyễn Thùy	Linh	21/07/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
17	1811010350	Nguyễn Trang	Linh	14/11/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
18	1811011709	Bùi Thị	Mai	15/05/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
19	1811011714	Hoàng Thị	Mai	11/09/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
20	1811010433	Nguyễn Hằng	Nga	06/01/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
21	1811010357	Nguyễn Bích	Ngọc	16/11/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
22	1811010406	Phạm Thị Bích	Ngọc	18/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
23	1811010353	Hoàng Thị	Phương	24/03/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
24	1811010476	Lê Thanh	Phương	15/07/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
25	1811010366	Nghiêm Thu	Phương	01/11/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
26	1811011736	Nguyễn Lan	Phương	08/08/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
27	1811010484	Nguyễn Thị	Phương	22/11/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
28	1811010399	Trần Thị Nho	Quyên	15/04/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
29	1811010458	Bùi Thị Như	Quỳnh	13/08/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
30	1811010472	Lê Như	Quỳnh	20/04/1999	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
31	1811010474	Ninh Thúy	Quỳnh	29/09/1999	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
32	1811011574	Quan Thị Hương	Sen	21/12/1999	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
33	1811010381	Vũ Ngọc	Sinh	06/02/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
34	1811011489	Nguyễn Xuân	Thủy	11/03/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
35	1811010442	Nguyễn Thị	Thúy	15/12/1999	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
36	1811010452	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	09/04/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
37	1811011541	Nguyễn Thị	Thương	15/03/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
38	1811010386	Đỗ Thị Thu	Trang	06/06/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
39	1811010306	Khuất Thị Thu	Trang	09/12/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
40	1811010338	Ngô Thị Huyền	Trang	03/03/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
41	1811010448	Nguyễn Thị	Trang	09/02/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
42	1811010488	Phạm Thị Thu	Trang	15/07/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
43	1811010428	Trần Thị Thu	Trang	20/11/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
44	1811010438	Vương Thị Thu	Trang	24/03/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
45	1811010445	Hoàng Anh	Tuấn	09/10/1996	Nam	ĐH8KE1	ĐH8KE1
46	1811010418	Lê Thị Phương	Uyên	05/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
47	1811010485	Nguyễn Thị	Vân	17/02/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
48	1811010444	Khương Hải	Yến	15/10/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
49	1811010348	Trương Hải	Yến	18/11/2000	Nữ	ĐH8KE1	ĐH8KE1
50	1811010697	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	22/06/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
51	1811011752	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	03/11/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
52	1811010716	Đặng Thị Ngọc	Diệp	14/09/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
53	1811010650	Phạm Thị Thanh	Dung	04/11/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
54	1811010643	Phan Duy	Dương	25/08/2000	Nam	ĐH8KE2	ĐH8KE2
55	1811010611	Vũ Ngọc	Hà	17/06/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
56	1811010580	Đào Thị Hồng	Hạnh	10/10/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
57	1811010633	Phan Thanh	Hằng	18/05/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
58	1811010560	Đinh Thu	Hiền	10/02/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
59	1811010609	Đoàn Thị	Hiền	04/01/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
60	1811011760	Nguyễn Thúy	Hiền	29/12/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
61	1811010655	Vũ Nguyễn Thảo	Hiền	12/12/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
62	1811010676	Vũ Trần Diệu	Hoa	17/08/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
63	1811010570	Đoàn Thúy	Hồng	30/03/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
64	1811010721	Đoàn Thị	Huê	25/03/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
65	1811010582	Nguyễn Thu	Huyền	02/10/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
66	1811010658	Đinh Xuân	Hưng	22/10/2000	Nam	ĐH8KE2	ĐH8KE2
67	1811010592	Nguyễn Thị Thu	Hương	17/01/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
68	1811010731	Trần Hồng	Liên	18/07/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
69	1811010577	Nguyễn Thị Thùy	Linh	09/03/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
70	1811010683	Trần Khánh	Linh	19/11/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
71	1811010613	Nguyễn Thị	Luyến	06/02/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
72	1811010638	Hà Khánh	Ly	20/02/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
73	1811011747	Trần Ngọc Thảo	Ly	25/07/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
74	1811102007	Đỗ Thị Thúy	Nga	08/10/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
75	1811010562	Lê Thị Thu	Ngân	08/08/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
76	1811010632	Nguyễn Thị Yến	Nhi	28/02/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
77	1811010722	Cao Hồng	Nhung	13/03/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
78	1811011507	Nguyễn Thị	Nhung	12/01/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
79	1811011565	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	19/10/1999	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
80	1811011523	Đỗ Phương	Phương	08/11/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
81	1811010693	Mai Quỳnh	Phương	05/06/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
82	1811010556	Phạm Hà	Phương	01/05/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
83	1811011518	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/12/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
84	1811011512	Nguyễn Thúy	Quỳnh	24/02/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
85	1811010608	Vũ Ngọc	Sơn	17/05/1998	Nam	ĐH8KE2	ĐH8KE2
86	1811011746	Hà Thị Ngọc	Sương	28/09/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
87	1811010700	Lê Phương	Thảo	19/06/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
88	1811010688	Nguyễn Thu	Thảo	07/08/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
89	1811010692	Phạm Thị	Thơm	14/06/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
90	1811010708	Nguyễn Thị Thu	Thủy	14/08/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
91	1811010612	Nguyễn Thị Phương	Thúy	03/08/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
92	1811010561	Nguyễn Thị Thu	Thúy	18/09/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
93	1811010690	Phạm Thị Thủy	Tiên	14/05/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
94	1811010674	Hoàng Thị Huyền	Trang	10/05/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
95	1811010628	Trần Thu	Trang	08/07/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
96	1811010557	Tự Thị Thu	Trang	08/08/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
97	1811010305	Lê Thị Thanh	Tuyền	01/04/2000	Nữ	ĐH8KE2	ĐH8KE2
98	1811010498	Lưu Ngọc	Anh	26/06/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
99	1811010523	Nguyễn Phương	Anh	08/09/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
100	1811131881	Nguyễn Thị Hoài	Anh	10/09/1998	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
101	1811010203	Phạm Hương	Anh	27/10/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
102	1811010241	Cấn Thị Ngọc	Bích	14/10/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
103	1811010515	Nguyễn Mai	Chi	26/12/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
104	1811010232	Đặng Thị Kim	Dung	19/02/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
105	1811011775	Đỗ Thị Kiều	Dung	13/10/1999	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
106	1811011762	Đinh Thị Thùy	Dương	07/05/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
107	1811010174	Nguyễn Thị Thùy	Dương	22/11/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
108	1811010183	Lê Châu	Giang	09/05/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
109	1811010555	Nguyễn Thị Thu	Giang	23/11/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
110	1811010521	Phạm Thị Thùy	Giang	21/06/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
111	1811010238	Cao Thị	Hằng	02/01/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
112	1811010497	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	28/08/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
113	1811010263	Trần Thị Thanh	Hiền	05/05/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
114	1811010182	Trịnh Thu	Hiền	20/10/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
115	1811010284	Dương Minh	Hiếu	17/12/2000	Nam	ĐH8KE3	ĐH8KE3
116	1811010499	Đỗ Thị	Hoa	20/03/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
117	1811010184	Phạm Lê	Hoàng	01/08/1998	Nam	ĐH8KE3	ĐH8KE3

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
118	1811010533	Đào Thị Thu	Hương	06/11/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
119	1811010237	Nguyễn Mai	Hương	24/02/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
120	1811010287	Nguyễn Thị Lan	Hương	26/02/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
121	1811010502	Nguyễn Thị Mai	Hương	01/04/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
122	1811010285	Nguyễn Thị	Lan	14/01/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
123	1811010264	Nguyễn Thị	Linh	18/06/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
124	1811010496	Tạ Thị Khánh	Ly	07/11/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
125	1811010168	Bùi Quỳnh	Mai	11/10/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
126	1811010243	Nguyễn Thị	Mai	28/01/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
127	1811010542	Vũ Thị Kim	Ngân	14/01/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
128	1811010271	Mai Thúy	Nhàn	29/09/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
129	1811010239	Phạm Ngọc	Nhung	17/06/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
130	1811010195	Bùi Thị Thu	Phương	11/01/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
131	1811010171	Nguyễn Thị	Phương	11/11/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
132	1811010283	Trần Thị	Phương	21/01/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
133	1811010299	Nguyễn Thu	Phượng	22/03/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
134	1811010259	Nguyễn Thanh	Thảo	12/12/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
135	1811010176	Đặng Thị	Thắm	19/01/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
136	1811010537	Tạ Thị Hồng	Thắm	05/02/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
137	1811010513	Cao Diệu	Thoa	07/09/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
138	1811010257	Nguyễn Thị	Thuận	11/12/1999	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
139	1811010233	Nguyễn Thị	Thủy	09/04/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
140	1811010249	Trần Thị Thủy	Tiên	11/11/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
141	1811010248	Đào Thị Thùy	Trang	07/06/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
142	1811011639	Hà Thu	Trang	23/08/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE2
143	1811011595	Trần Thị Huyền	Trang	26/11/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE1
144	1811010554	Phạm Thị Khánh	Vân	17/12/2000	Nữ	ĐH8KE3	ĐH8KE3
145	1811010089	Khuất Thị	Anh	14/11/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
146	1811010114	Nguyễn Lan	Anh	01/09/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
147	1811010041	Nguyễn Thị Kim	Anh	15/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
148	1811010036	Nguyễn Thị Tú	Anh	28/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
149	1811010108	Phạm Phương	Anh	24/05/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
150	1811010055	Bùi Thị Ngọc	Bích	28/02/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
151	1811010081	Nguyễn Thị	Chuyên	12/05/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
152	1811010030	Nguyễn Tuyết	Dung	09/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
153	1811010117	Hoàng Thu	Hà	18/01/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
154	1811010051	Đặng Thị Thu	Hải	10/05/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
155	1811011531	Dương Thị	Hằng	29/08/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
156	1811010152	Trần Thúy	Hằng	08/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
157	1811010028	Nguyễn Thị	Hiếu	16/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
158	1811010123	Lê Thu	Hòa	01/01/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
159	1811010116	Mai Thị	Hương	19/06/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
160	1811010147	Nguyễn Thị Hạnh	Hường	22/02/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
161	1811010001	Đỗ Thị Hương	Lan	15/11/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
162	1811010097	Đặng Thùy	Linh	05/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
163	1811010101	Lê Khánh	Linh	22/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
164	1811011610	Lưu Thị	Linh	12/02/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
165	1811011493	Phan Thị Phương	Linh	11/08/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
166	1811010144	Vũ Thị Kim	Linh	27/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
167	1811010061	Vũ Thùy	Linh	25/09/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
168	1811011659	Ngô Thanh	Loan	17/06/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
169	1811011580	Lê Thị Phương	Ly	09/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
170	1811010104	Nguyễn Cẩm	Ly	16/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
171	1811011156	Nguyễn Thị	Ly	10/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
172	1811011853	Nguyễn Thị Khánh	Ly	09/06/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
173	1811010161	Nguyễn Ngọc	Minh	22/09/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
174	1811011799	Vũ Thị	My	15/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
175	1811011577	Lưu Thị Thu	Ngọc	11/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
176	1811010143	Nguyễn Thị	Ngọc	12/06/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
177	1811011793	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	11/07/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
178	1811011575	Phạm Linh	Ngọc	26/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
179	1811010138	Phí Thị Bích	Ngọc	25/05/1999	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
180	1811011767	Tạ Thị Mai	Phương	01/01/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
181	1811010068	Nguyễn Thị Mai	Quỳnh	08/08/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
182	1811010092	Trịnh Thị	Quỳnh	03/02/1999	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
183	1811010126	Trần Thị	Thanh	20/03/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
184	1811010043	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	30/01/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
185	1811010044	Nguyễn Hồng	Thắm	30/11/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
186	1811010136	Nguyễn Thị	Thu	03/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
187	1811010150	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	29/08/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
188	1811010107	Cao Huyền	Trang	11/08/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
189	1811010118	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	03/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
190	1811010032	Lê Thị	Uyên	08/10/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
191	1711010846	Lương Thảo	Vân	02/06/1999	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
192	1811010129	Đặng Quốc	Việt	02/09/2000	Nam	ĐH8KE4	ĐH8KE4
193	1811010167	Ngô Hoàng	Yến	15/12/2000	Nữ	ĐH8KE4	ĐH8KE4
194	1811010886	Mai Diệu	An	17/08/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
195	1811010879	Dương Thị Lan	Anh	10/05/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
196	1811010849	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	02/01/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
197	1811011812	Đỗ Thành	Đạt	22/10/2000	Nam	ĐH8KE5	ĐH8KE5
198	1811010769	Nguyễn Thị Thu	Gấm	12/05/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
199	1811010829	Đào Thị Thu	Hằng	29/07/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
200	1811010893	Vũ Thanh	Hằng	11/06/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
201	1811011805	Trần Thị	Hiên	19/10/1999	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
202	1811010776	Vũ Thị Thu	Hiền	19/06/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
203	1811010799	Ngô Minh	Hiếu	26/02/1999	Nam	ĐH8KE5	ĐH8KE5
204	1811010740	Nguyễn Đình	Hiếu	08/09/2000	Nam	ĐH8KE5	ĐH8KE5
205	1811010742	Đỗ Thị Phương	Hoa	19/04/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
206	1811010746	Nguyễn Việt	Hồng	09/11/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
207	1811010810	Nguyễn Thu	Huế	08/02/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
208	1811010812	Đinh Thị	Huyền	07/12/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
209	1811010896	Hoàng Thị Thu	Huyền	14/02/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
210	1811010774	Ngô Thị Thu	Hương	03/10/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
211	1811011788	Hà Như Ngọc	Lan	30/09/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
212	1811010847	Nguyễn Thị	Liễu	05/10/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
213	1811010856	Phạm Thị	Linh	03/03/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
214	1811010821	Đinh Trần	Long	03/09/2000	Nam	ĐH8KE5	ĐH8KE5
215	1811010822	Nguyễn Thị	Lương	30/08/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
216	1811010871	Lê Thị Khánh	Ly	02/12/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
217	1811010738	Nguyễn Hà	Ly	25/07/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
218	1811010844	Lê Thị Ngọc	Mai	17/07/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
219	1811010863	Nguyễn Phượng	Mai	14/11/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
220	1811010899	Nguyễn Thị Thanh	Mai	09/07/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
221	1811010824	Trần Hiền	Mai	23/04/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
222	1811010908	Nguyễn Thúy	Ngân	01/12/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
223	1811010758	Lưu Thị	Ngọc	10/10/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
224	1811010851	Phạm Thị Hồng	Ngọc	05/12/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
225	1811010794	Dương Thanh	Nhàn	23/04/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
226	1811010779	Nguyễn Thị Thu	Phương	09/08/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
227	1811011811	Nguyễn Thị	Quỳnh	07/10/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
228	1811010765	Đinh Thị Phương	Thảo	13/09/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
229	1811010789	Nguyễn Thị	Thảo	01/03/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
230	1811010803	Tạ Thanh	Thảo	23/01/1999	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
231	1811010894	Lê Thị	Thuận	22/01/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
232	1811010764	Đồng Thị Thu	Thủy	18/04/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
233	1811010897	Nguyễn Thị Minh	Thư	17/07/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
234	1811010809	Hoàng Ninh	Trang	29/09/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
235	1811010767	Nguyễn Thị Kiều	Trang	19/11/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
236	1811010802	Nguyễn Thu	Trang	09/08/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
237	1811010813	Phùng Thu	Trang	24/09/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
238	1811010839	Đinh Quỳnh	Trâm	05/07/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
239	1811010881	Trịnh Anh	Tuấn	20/10/2000	Nam	ĐH8KE5	ĐH8KE5
240	1811131874	Vũ Mạnh	Tuấn	17/11/1999	Nam	ĐH8KE5	ĐH8KE5
241	1811010773	Chu Thị Ánh	Tuyết	07/08/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
242	1811011791	Nguyễn Thị Minh	Tươi	08/07/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
243	1811010883	Nguyễn Thị Bảo	Uyên	27/12/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
244	1811010835	Phạm Thị Hải	Yến	13/10/2000	Nữ	ĐH8KE5	ĐH8KE5
245	1811011051	Đỗ Thị Ngọc	Anh	11/03/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
246	1811011066	Nguyễn Lan	Anh	03/02/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
247	1811011030	Nguyễn Thị Minh	Anh	10/10/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
248	1811010998	Phạm Vân	Anh	30/08/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
249	1811011009	Trần Thị Lan	Anh	18/07/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
250	1811010963	Vũ Thị Phương	Anh	03/05/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
251	1811011090	Vương Thị Kim	Anh	24/07/1999	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
252	1811011073	Lê Thị Minh	Ánh	28/02/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
253	1811011014	Lê Phạm Thanh	Duyên	03/02/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
254	1811011102	Triệu Thị Mỹ	Duyên	18/08/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
255	1811011044	Vũ Hương	Giang	10/11/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
256	1811010994	Vũ Thị	Hạnh	20/03/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
257	1811011031	Lưu Thị Thu	Hiền	03/01/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
258	1811010938	Nguyễn Thu	Hiến	13/08/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
259	1811110310	Mai Khắc	Hiếu	10/10/2000	Nam	ĐH8KE6	ĐH8KE6
260	1811011113	Trần Trung	Hiếu	19/07/2000	Nam	ĐH8KE6	ĐH8KE6
261	1811010975	Lê Thị Quý	Hòa	18/11/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
262	1811011038	Nguyễn Thu	Hoài	13/01/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
263	1811011034	Nguyễn Thị Kim	Hồng	13/11/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
264	1811011052	Nguyễn Thị Hoàng	Huyên	18/05/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
265	1811011071	Nguyễn Như Thị Thu	Hường	07/01/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
266	1811011046	Nguyễn Tuệ	Khang	06/09/2000	Nam	ĐH8KE6	ĐH8KE6
267	1811011067	Bùi Khánh	Linh	29/05/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
268	1811011029	Hoàng Thị Mỹ	Linh	24/03/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
269	1811010992	Nguyễn Thị	Mai	05/05/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
270	1811010966	Nguyễn Thế	Nam	11/08/2000	Nam	ĐH8KE6	ĐH8KE6
271	1811011059	Phạm Thị	Nga	28/08/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
272	1811010961	Đặng Thị Thanh	Ngân	08/02/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
273	1811011112	Lương Khánh	Ngân	11/12/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
274	1811011109	Đặng Trần Yến	Nhi	02/03/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
275	1811010974	Lê Thị Trang	Nhung	07/09/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
276	1811010926	Nguyễn Thị Kim	Oanh	28/10/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
277	1811011092	Phạm Thị	Oanh	20/10/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
278	1811010939	Lê Thu	Phương	26/01/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
279	1811011081	Nguyễn Thu	Phương	25/06/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
280	1811011023	Đinh Thị Bích	Phượng	19/08/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
281	1811011085	Hoàng Thị	Phượng	03/09/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
282	1811011083	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	06/05/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
283	1811011091	Nguyễn Thanh	Thanh	17/10/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
284	1811010836	Trần Phương	Thảo	25/02/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
285	1811010991	Vũ Thị Phương	Thảo	14/07/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
286	1811011045	Dương Thị Huyền	Trang	01/11/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
287	1811011047	Đỗ Thị Thu	Trang	02/08/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
288	1811010912	Khuất Thị Thuỳ	Trang	06/03/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
289	1811011000	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	20/11/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
290	1811010930	Nguyễn Thị Thu	Trang	10/05/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
291	1811011001	Đào Thu	Uyên	12/11/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
292	1811010952	Nguyễn Thị	Vân	06/01/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
293	1811011040	Lê Hoàng	Yến	24/08/2000	Nữ	ĐH8KE6	ĐH8KE6
294	1811011163	Nguyễn Thị	An	11/02/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
295	1811011172	Nguyễn Thị Phương	Anh	17/08/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
296	1811011217	Phạm Thị Tú	Anh	02/03/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
297	1811011231	Vũ Thị Lan	Anh	29/10/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
298	1811011114	Cao Thị	Ánh	14/06/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
299	1811011301	Nguyễn Thùy	Dung	01/12/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
300	1811011245	Lê Công	Đạt	18/08/2000	Nam	ĐH8KE7	ĐH8KE7
301	1811011211	Lê Thị Hương	Giang	01/10/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
302	1811011241	Đỗ Việt	Hà	27/09/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
303	1811011148	Nguyễn Thị	Hà	09/09/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
304	1811011308	Nguyễn Thị	Hà	04/01/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
305	1811011582	Phạm Thị Nhật	Hạ	03/06/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
306	1811011257	Nguyễn Thị	Hạnh	02/01/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
307	1811012029	Đoàn Thị Ngọc	Hảo	14/01/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
308	1811011157	Nguyễn Minh	Hằng	16/01/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
309	1811011269	Trần Thị	Hằng	01/01/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
310	1811011588	Vũ Thị	Hằng	24/01/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
311	1811011621	Đoàn Thị	Hiền	13/10/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
312	1811011243	Lê Thanh	Hoa	18/11/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
313	1811011556	Dương Thị Minh	Hòa	13/04/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
314	1811011607	Phạm Thị	Hoài	22/10/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
315	1811011155	Cao Thanh	Huyền	21/04/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
316	1811011171	Nguyễn Thị	Hương	26/03/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
317	1811011646	Đoàn Thị	Hường	06/02/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
318	1811011161	Lê Thị	Khuyên	09/04/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
319	1811011224	Phạm Hồng	Lam	20/04/2000	Nam	ĐH8KE7	ĐH8KE7
320	1811011296	Hoàng Thị	Lan	22/04/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
321	1811011584	Bùi Thị	Linh	04/05/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
322	1811011568	Bùi Thị Huyền	Linh	18/11/1999	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
323	1811011738	Đỗ Diệu	Linh	12/08/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
324	1811011306	Nguyễn Thị Thùy	Linh	26/03/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
325	1811011237	Hán Ngọc	Long	21/11/2000	Nam	ĐH8KE7	ĐH8KE7
326	1811011289	Nguyễn Hồng	My	18/01/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
327	1811011152	Trần Thanh Trà	My	19/07/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
328	1811011240	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	02/11/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
329	1811011305	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	07/09/1996	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
330	1811011198	Đinh Hồng	Nhung	21/12/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
331	1811011175	Triệu Thị	Oanh	14/10/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
332	1811011167	Ngô Thu	Phương	21/09/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
333	1811011221	Đào Thị	Quỳnh	11/07/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
334	1811011297	Trương Văn	Sĩ	23/04/2000	Nam	ĐH8KE7	ĐH8KE7
335	1811011121	Nguyễn Phương	Thảo	27/08/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
336	1811011229	Nguyễn Thị	Thảo	29/09/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
337	1811011126	Nguyễn Thị Phương	Thảo	23/10/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
338	1811011205	Phạm Hoài	Thương	27/11/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
339	1811011160	Nguyễn Thủy	Tiên	28/05/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
340	1811011125	Bùi Thu	Trang	30/09/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
341	1811011266	Chu Minh	Tú	18/11/2000	Nữ	ĐH8KE7	ĐH8KE7
342	1811011536	Bùi Kim	Anh	04/11/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE7
343	1811011572	Giang Thị Vân	Anh	01/09/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE7
344	1811011387	Nguyễn Lan	Anh	02/12/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
345	1811011546	Lưu Dương Ngọc	Bích	28/12/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE4
346	1811011427	Đỗ Thị Thanh	Bình	09/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
347	1811011555	Nguyễn Thị Hồng	Chuyên	24/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE7
348	1811011589	Đặng Ngọc	Diệp	27/09/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE4
349	1811011474	Nguyễn Thị Phương	Dung	07/10/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE6
350	1811011841	Đặng Trần	Duyệt	31/03/1999	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KE4
351	1811011620	Nguyễn Thuỳ	Dương	04/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE7
352	1811011570	Trần Thị Thùy	Dương	15/07/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE7
353	1811011361	Trịnh Thùy	Dương	03/04/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
354	1811011583	Nguyễn Quốc	Đạt	04/11/2000	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KE4
355	1811011327	Lã Thị Thu	Hà	01/07/1999	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
356	1811011472	Nguyễn Tuấn	Hà	17/02/2000	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KE4
357	1811011479	Lê Thị	Hiên	29/06/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE5

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
358	1811011320	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	04/09/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE1
359	1811011487	Nguyễn Phương	Hoa	20/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE6
360	1811011436	Nguyễn Quang	Huy	07/01/1998	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KE4
361	1811011353	Lại Thị Khánh	Huyền	15/06/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE5
362	1811011445	Phạm Thị Khánh	Huyền	02/11/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
363	1811011456	Lương Ngọc	Lan	12/08/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE2
364	1811011486	Nguyễn Thị Nhật	Lệ	21/06/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE5
365	1811011468	Hoàng Thị Thùy	Linh	16/03/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE5
366	1811011458	Nguyễn Thị	Linh	06/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE5
367	1811011428	Nguyễn Thị Bảo	Linh	02/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
368	1811011374	Phùng Thị Khánh	Linh	29/12/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE5
369	1811011432	Nguyễn Khắc	Long	16/05/2000	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KE3
370	1811011399	Ngô Thị Phương	Mai	20/03/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE6
371	1811011405	Nguyễn Thị	Mến	08/12/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE2
372	1811011433	Nguyễn Tấn	Nghiêm	10/01/2000	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KN
373	1811011424	Nguyễn Thị	Nhâm	22/07/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE2
374	1811011347	Nguyễn Hồng	Nhung	19/11/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE2
375	1811011426	Trần Thị Hồng	Nhung	16/11/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE6
376	1811011322	Trịnh Thị Hồng	Nhung	07/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE1
377	1811011419	Giang Quỳnh	Như	13/03/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE1
378	1811011333	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	18/09/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE2
379	1811011396	Trần Thị	Phương	17/02/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE6
380	1811011442	Phạm Thị	Sen	16/04/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE2
381	1811011318	Nguyễn Thị Phương	Thảo	14/10/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE1
382	1811011435	Nguyễn Thị Thu	Thảo	02/02/1999	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
383	1811011339	Trần Thị Phương	Thảo	10/03/2000	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KE2
384	1811011438	Phạm Hải	Thắng	31/07/2000	Nam	ĐH8KE8	ĐH8KE6
385	1811011480	Ngô Thị	Thơm	06/10/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE3
386	1811011464	Trần Mai	Thu	23/08/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE7
387	1811011418	Nguyễn Thị Huyền	Trang	10/05/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE6

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
388	1811011386	Vũ Thị	Tuyền	30/09/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE1
389	1811011348	Dương Thị	Xuân	15/09/2000	Nữ	ĐH8KE8	ĐH8KE6
390	1811010407	Hà Thị Kiều	An	02/09/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
391	1811010656	Đinh Phương	Anh	29/03/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
392	1811011772	Hoàng Lan	Anh	13/08/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
393	1811010076	Nguyễn Thị Phương	Anh	25/10/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
394	1811011611	Nguyễn Thị	Chang	07/02/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
395	1811010617	Phạm Bích	Diệp	10/10/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
396	1811131876	Trần Tiến	Dũng	14/08/2000	Nam	ĐH8KN	ĐH8KN
397	1811011415	Trương Long	Đức	07/11/2000	Nam	ĐH8KN	ĐH8KN
398	1811011674	Trần Thị Hương	Giang	25/02/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
399	1811010644	Trần Thị Ngọc	Giao	18/09/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
400	1811011373	Nguyễn Ngân	Hà	17/07/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
401	1811010102	Nguyễn Thị	Hà	25/05/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
402	1811011773	Lê Thị Thu	Hải	25/04/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
403	1811010572	Trần Thị Minh	Hảo	17/02/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
404	1811011603	Nguyễn Thị	Hằng	09/01/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
405	1811010142	Trần Thị	Hằng	04/04/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
406	1811010576	Phạm Thị	Hiền	02/03/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
407	1811010565	Trần Thị Hương	Hiền	10/10/1999	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
408	1811010127	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	20/12/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
409	1811010258	Nguyễn Thị Thu	Huyền	13/06/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
410	1811011643	Vũ Thị	Huyền	12/08/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
411	1811010134	Nguyễn Thị	Hương	25/11/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
412	1811010571	Nguyễn Thị Mai	Hương	04/09/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN

Stt	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp theo Quyết định số 3599/QĐ-TĐHHN ngày 04/10/2018	Lớp mới
413	1811011379	Nguyễn Thị Bích	Lệ	21/10/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
414	1811010574	Đào Khánh	Linh	30/12/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
415	1811011592	Nguyễn Thị	Linh	30/01/1997	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
416	1811131865	Nguyễn Thị Hà	Linh	17/10/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
417	1811010154	Trần Thị	Linh	21/05/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
418	1811010862	Triệu Hải	Linh	08/06/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
419	1811010109	Nguyễn Thị Ban	Mai	25/06/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
420	1811131867	Phạm Thị Nguyên	Ngọc	08/10/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
421	1811010027	Tạ Văn	Phúc	26/12/2000	Nam	ĐH8KN	ĐH8KN
422	1811010190	Nguyễn Thanh	Thảo	11/07/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN
423	1811011087	Nguyễn Tiến	Thịnh	20/09/1998	Nam	ĐH8KN	ĐH8KN
424	1811011748	Phạm Thị Thu	Xuyến	03/01/2000	Nữ	ĐH8KN	ĐH8KN